TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **25**/2024/QĐST-DS	*Ngũ Hành Sơn, ngày 19 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN Đ ("PVcomBank")

Địa chỉ: Số 22 đường N, phường T, quận H, TP. Hà Nội. Địa chỉ Chi nhánh phát vay: Số 155 đường N, Phường. M, Quận. N, TP. Đà Nẵng. Địa chỉ nhận thông báo: Tầng 1, Tòa nhà PVcomBank, số 02 đường 3, phường H, quận H, TP. Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Đình L** - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo ủy quyền: **Bà Nguyễn Thị Kim X** - Chức vụ: Giám đốc QLKH khu vực Miền Trung – Khối QL & TCTTS, ông **Hoàng Thế Q** – Chức vụ: Phó Giám đốc QLKH khu vực Miền Trung - Khối QL & TCTTS, bà **Lê Thị Thúy H** – Chức vụ: Chuyên gia QLKH - Khối QL & TCTTS, ông **Nguyễn Văn L** – Chức vụ: Chuyên viên tố tụng - Khối QL & TCTTS, bà **Phan Thị Thanh H** – Chức vụ: Chuyên gia tố tụng - Khối QL & TCTTS (Theo Giấy ủy quyền số 10771/UQ-PVB ngày 10/6/2020 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Đ và Giấy ủy quyền số 278774/UQ-PVB ngày 08/12/2023 của Giám đốc Khối QL & TCTTS – Pvcombank).

- *Bị đơn*: Bà NGUYỄN THỊ MỸ H – Sinh năm: 1982

Hộ khẩu thường trú: Khối phố 02, Phường.V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Ông LÊ ĐÌNH L – Sinh năm: 1982

Hộ khẩu thường trú: Thôn N 3, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Hiện cùng trú tại: 44 đường P, Phường.V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Xác nhận nợ**: Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Lê Đình L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay số 24/2021/HĐTD/PVB-PGDNHS ngày 24/03/2021 tạm tính đến hết ngày **04/04/2024** là **1.326.036.071 đồng,** trong đó: Nợ gốc là **970.831.000 đồng**, nợ lãi và phạt chậm trả là **355.205.071 đồng** (Trong đó nợ gốc trong hạn: **849.988.000 đồng**, nợ gốc quá hạn **120.843.000 đồng**, lãi trong hạn: **294.253.137 đồng**, lãi trên gốc quá hạn: **26.663.578 đồng**, phạt chậm trả: **34.288.356 đồng**).

- **Thời hạn và phương thức trả nợ:** trả dứt điểm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Lê Đình L có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 05/4/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ vay theo lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

- **Về xử lý tài sản thế chấp**: Trường hợp bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Lê Đình L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản thế chấp là Toàn bộ diện tích đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 45, tờ bản đồ số 2d tại địa chỉ 3 Khối 2, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Diện tích đất ở đô thị: 118,8 m^2, tài sản gắn liền trên đất: 01 nhà cấp bốn (Theo biên bản xem xác TĐTC ngày 26/01/2024) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BC 982531, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CH00229 do Ủy ban nhân dân huyện Đ, Quảng Nam cấp ngày 14/01/2011 cho Bà Trần Thị L, đăng ký biến động chuyển nhượng cho Bà Nguyễn Thị Mỹ H ngày 15/05/2017 được xử lý theo Điều 299, 303 của BLDS 2015.

- **Án phí dân sự sơ thẩm**: **25.890.541 đồng** *(Hai mươi lăm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, năm trăm bốn mươi mốt đồng)* các bên đương sự thỏa thuận bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Lê Đình L phải chịu. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp **25.014.000 đồng** (*Hai mươi lăm triệu không trăm mười bốn nghìn đồng)* theo biên thu số 1587 ngày 03/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, TP. Đà Nẵng.

- **Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ**: **5.000.000 đồng** *(Năm triệu đồng)* các bên đương sự thỏa thuận bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Lê Đình phải chịu nộp lại cho Ngân hàng TMCP Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ TRÂM